**Phụ lục 1**

*Mẫu số 01*

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 53/QĐ-ĐHTN ngày 10 tháng 01 năm 2025*

*của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CỬ NGƯỜI HƯỚNG DẪN TẬP SỰ**

Kính gửi: **- Lãnh đạo Trường**

**- Phòng Tổ chức Cán bộ**

**- Khoa …………………**

Căn cứ Hợp đồng làm việc Số………../HĐ-ĐHTN ngày……..tháng…….năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên đối với (CN/BS/ThS/TS)………………..

Căn cứ Quyết định Số ………./QĐ-ĐHTN ngày……..tháng…….năm của Hiệu trưởng quy định về chế độ tập sự và công nhận giảng dạy học phần của Trường Đại học Tây Nguyên.

Bộ môn ………….. đề nghị cử (ông/bà)(Học hàm, học vị): ………………….

là giảng viên/giảng viên chính/giảng viên cao cấp thuộc Bộ môn ………., Khoa……... …….., làm người hướng dẫn tập sự cho trợ giảng: CN/ThS/TS ……….. ……………với thời gian thực hiện chế độ tập sự 12 tháng từ ngày …. tháng ….. năm 202.. đến hết ngày …. tháng ….. năm 202...

Trân trọng.

*Đắk Lắk, ngày … tháng … năm 202..*

**KHOA BỘ MÔN**

**PHÒNG TCCB LÃNH ĐẠO TRƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

*Mẫu số 02*

**Độc Lập -Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH TRONG THỜI GIAN TẬP SỰ**

Kính gửi: **- Lãnh đạo trường**

* **Lãnh đạo Phòng Tổ chức Cán bộ**
* **Khoa……………….…………….**
* **Bộ môn…………….……………..**

Tôi tên: (CN/BS/ThS/TS)…………………………., Sinh ngày: ……………....

Trình độ chuyên môn: ……………………………………………….….….….…

Bộ môn: …………………………………………….Khoa:………………..........

Học phần được phân công tập sự:……………………………………………

Số tín chỉ (LT/TH)……………………………………………………………….

Căn cứ Hợp đồng làm việc Số……./HĐ-ĐHTN ngày….tháng…năm…. tôi xây dựng kế hoạch trong thời gian tập sự 12 tháng từ…………..… đến………..

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Nội dung công việc** | **Thời gian thực hiện** | **Kết quả dự kiến** |
| 1. | - ………………………………………………………  - ……………………………………………………… | Từ … /…./…/ đến …/…./… (3 tháng) |  |
| 2. | - ………………………………………………………  - ……………………………………………………… | Từ … /…./…/ đến …/…./… (3 tháng) |  |
| 3. | - ………………………………………………………  - ……………………………………………………… | Từ … /…./…/ đến …/…./… (3 tháng) |  |
| 4. | - ………………………………………………………  - ……………………………………………………… | Từ … /…./…/ đến …/…./... (3 tháng) |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI HƯỚNG DẪN**  **KHOA** | *Đắk lắk, ngày tháng năm 20*  **NGƯỜI TẬP SỰ**  **BỘ MÔN** |

**PHÒNG TCCB LÃNH ĐẠO TRƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

*Mẫu số 03*

**Độc Lập -Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TẬP SỰ VÀ**

**Ý KIẾN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN TẬP SỰ**

Tôi tên: (CN/BS/ThS/TS)…………………………., Sinh ngày: ……………...

Trình độ chuyên môn: ……………………………………………….….….…...

Bộ môn: …………………………………………….Khoa:……………….........

Học phần được phân công tập sự:……………………………………………

Số tín chỉ (LT/TH)……………………………………………………………….

Được phân công công tác tại …………………………………………theo Hợp đồng làm việc Số……./HĐ-ĐHTN ngày….tháng…năm…., có hiệu lực kể từ ngày …………………………..; nay kết thúc thời gian tập sự tôi xin tự đánh giá kết quả tập sự, cụ thể như sau *(Viên chức báo cáo theo nội dung kế hoạch tập sự tại mẫu 2):*

1. **Phẩm chất đạo đức**

**2. Ý thức tổ chức kỷ luật, thực hiện nội quy, quy chế cơ quan**

**3. Năng lực làm việc và kết quả đạt được trong thời gian tập sự**

***3.1. Công tác chuyên môn***

*a. Công tác bồi dưỡng (kết quả đạt được, ưu nhược điểm).*

*b. Về công tác soạn bài (kết quả đạt được, ưu nhược điểm).*

*c. Về công tác giảng dạy (kết quả đạt được, ưu nhược điểm).*

***3.2. Công tác khác***

*a. Công tác công đoàn (tham gia hoạt động CĐ, thành tích đạt được - nếu có).*

*b. Công tác đoàn thanh niên (hoạt động phong trào thanh niên, thành tích đạt được - nếu có).*

*c. ………………*

Trên đây là bản tự nhận xét về các mặt hoạt động của bản thân tôi trong thời gian tập sự, kính trình Lãnh đạo Trường, Lãnh đạo Phòng Tổ chức Cán bộ, Lãnh đạo Khoa, Bộ môn cho tôi được báo cáo hoàn thành thời gian tập sự và tiếp tục Hợp đồng làm việc tại đơn vị.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

*Đắk lắk, ngày tháng năm 20*

**Ý KIẾN NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI HD NGƯỜI TỰ NHẬN XÉT**

**XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ (KHOA)**

***Ghi chú:*** *Người hướng dẫn và đơn vị nhận xét và đề nghị bổ nhiệm hoặc không bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức sau khi hết thời gian tập sự*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

*Mẫu số 04*

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN**

Kính gửi: **- Lãnh đạo Trường**

**- Phòng Tổ chức cán bộ**

**- Khoa:…………………………..……**

**- Bộ môn:…………….………………..**

Tôi tên là (CN/BS/ThS/TS): Ngày sinh:……………….

Công tác tại Bộ môn: Khoa:…………………….

SĐT liên hệ: Email:……………………………….

Học phần được phân công tập sự:……………………………………………

Số tín chỉ (LT/TH)……………………………………………………………….

Để nâng cao trình độ chuyên môn được phân công, nay tôi làm đơn này kính trình Lãnh đạo Trường, Lãnh đạo các Phòng chức năng, Lãnh đạo Khoa cho phép tôi được bồi dưỡng chuyên môn, cụ thể:

Số tiết bồi dưỡng:………LT/………..TH……………………………………………

Thời gian: .

Địa điểm: .

Người hướng dẫn (CDNN, học hàm, học vị): .

Đơn vị công tác của người hướng dẫn: .

……………………………………………………………………………………………

Kính mong Quý cấp Lãnh đạo xem xét và tạo điều kiện giúp đỡ để tôi hoàn thành tốt công việc.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

*Đắk Lắk, ngày tháng năm 20*

**BỘ MÔN NGƯỜI LÀM ĐƠN**

**PHÒNG TCCB KHOA**

**LÃNH ĐẠO TRƯỜNG**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

*Mẫu số 05*

**ĐƠN VỊ:**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN**

Kính gửi: **- Lãnh đạo Trường**

**- Phòng Tổ chức Cán bộ**

**- Phòng Kế hoạch Tài chính**

**- Khoa:…………………………..……**

**- Bộ môn:…………….………………..**

Tôi tên là: (CN/BS/ThS/TS) Ngày sinh:……………….

Công tác tại Bộ môn: Khoa:………………….....

SĐT liên hệ: Email:……………………………….

Học phần được phân công giảng dạy:……………………………………………

Số tín chỉ (LT/TH)……………………………………………………………….

Tôi xin trình bày kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn của tôi như sau:

I. Mục tiêu:

II. Thời gian, địa điểm:

III. Người hướng dẫn:

IV. Kế hoạch thực hiện:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Công việc** | **Số tiết** | **Thời gian thực hiện** |
| 1. |  |  |  |
| 2. |  |  |  |
| … |  |  |  |

V. Dự trù kinh phí: Theo chế độ mời giảng của Quy chế chi tiêu nội bộ Nhà trường.

*Đắk Lắk, ngày tháng năm 20*

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**

**KHOA BỘ MÔN**

**PHÒNG TCCB LÃNH ĐẠO TRƯỜNG**

***Ghi chú:*** *Trình bày cụ thể những nội dung cần bồi dưỡng theo đề cương chi tiết học phần*

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

*Mẫu số 06*

**ĐƠN VỊ:**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN**

Kính gửi: **- Lãnh đạo Trường**

**- Phòng Tổ chức Cán bộ**

**- Phòng Kế hoạch Tài chính**

**- Khoa:…………………………..……**

**- Bộ môn:…………….………………..**

Tôi tên là: (CN/BS/ThS/TS) Ngày sinh:……………….

Công tác tại Bộ môn: Khoa:…………………….

SĐT liên hệ: Email:……………………………….

Kết thúc khóa Bồi dưỡng, tôi xin báo cáo kết quả như sau:

- Học phần bồi dưỡng:

- Số tiết bồi dưỡng:

- Cán bộ hướng dẫn:

- Địa điểm:

- Nội dung bồi dưỡng:

**1. Phần lí thuyết:**

**2. Phần thực hành:**

**3. Đọc tài liệu:**

**Tự nhận xét:**

*Đắk Lắk, ngày tháng năm*

**Ý KIẾN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN NGƯỜI VIẾT BÁO CÁO**

**KHOA BỘ MÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

*Mẫu số 07*

**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN NHẬN XÉT QUÁ TRÌNH BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN**

**(của người hướng dẫn)**

Tôi tên: (CN/BS/ThS/TS)…………………………., Sinh ngày: ……………….

Trình độ chuyên môn: ……………………………………………….….….….…

Bộ môn: …………………………………………….Khoa:………………...........

Theo Quyết định số……./QĐ-ĐHTN ngày…….tháng……năm……tôi được phân công nhiệm vụ bồi dưỡng chuyên môn cho (CN/BS/ThS/TS)……………………..

- Tên học phần:……………………………………………………………………

- Số tiết bồi dưỡng:……………………………………………………………….

- Thời gian:……………………………………………………………………….

- Địa điểm:………………………………………………………………………..

Qua quá trình bồi dưỡng chuyên môn, tôi có một số nhận xét như sau:

……………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA BỘ MÔN, KHOA**  (Nếu bồi dưỡng tại Trường) | *Đắk lắk, ngày tháng năm 20*  **NGƯỜI HƯỚNG DẪN** |

**XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ ĐÀO TẠO**

*(Ký tên, đóng dấu)*

(Nếu Bồi dưỡng ngoài Trường)

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  *Mẫu số 08*  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Đắk Lắk, ngày tháng năm 20*

**BIÊN BẢN ĐÁNH GIÁ GIỜ GIẢNG CẤP BỘ MÔN**

Hôm nay vào lúc ….. giờ….. ngày….. tháng…..năm 20…

Địa điểm tại …………………………………………………………………………….

Thành phần gồm:

1. Trưởng Bộ môn
2. Thư ký
3. Giảng viên
4. Giảng viên
5. Giảng viên
6. Giảng viên

7. Giảng viên

**Nội dung:** Đánh giá giờ giảng cấp Bộ môn đối với viên chức giảng dạy:………….....

………………………………………………………………………………………….

Thuộc Bộ môn: …….Khoa:

Học phần đảm nhận:

Số tín chỉ:

***Chương trình:***

1. Chủ tịch Hội đồng thông qua quy trình đánh giá, cho bốc thăm bài giảng.
2. Bốc thăm học phần: …………………………………………………………….

* Phiếu bốc thăm số:…….
* Tên bài giảng:

- Số tiết giảng: 01 tiết (50 phút)

3. Ý kiến đóng góp:

4. Kết quả đánh giá:

+ Tổng số phiếu:…….… + Tổng số điểm:……….. + Điểm trung bình:…….….

5. Xếp loại giờ giảng: ………….

6. Kết luận:

***- Đủ điều kiện giảng dạy***

***- Không đủ điều kiện giảng dạy***

Hội đồng kết thúc làm việc vào hồi ….giờ….phút, ngày…tháng ….năm 20

**Thư ký Các thành viên Hội đồng Chủ tịch Hội đồng**

*Mẫu số 09*

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Đắk Lắk, ngày tháng năm 20*

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ GIỜ GIẢNG CẤP BỘ MÔN**

Họ và tên viên chức giảng dạy:

Tên học phần: Bộ môn: Khoa:

Tên bài giảng:

Số tiết giảng: 01 (50 phút); thời gian bắt đầu: ………………….

**I. Nội dung đánh giá:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ** | | **Điểm tối đa** | **Điểm chấm** |
| **Phương pháp dạy học** | 1. Sử dụng phương pháp giảng dạy phù hợp với đặc thù môn học và nội dung bài giảng;  2. Giáo án, bài giảng chuẩn bị đầy đủ, khoa học, trình bày đẹp;  3. Phân phối thời gian hợp lý;  4. Sử dụng và kết hợp các phương tiện giảng dạy. | 10  10  5  5 |  |
| ***Cộng*** | | ***30*** |  |
| **Nội dung, kiến thức bài giảng** | 1. Chính xác;  2. Khoa học;  3. Bảo đảm tính hệ thống và đầy đủ nội dung;  4. Vận dụng kiến thức liên hệ thực tế. | 20  10  10  10 |  |
| ***Cộng*** | | ***50*** |  |
| **Tác phong giảng dạy** | 1. Tác phong;  2. Tâm lý đứng lớp;  3. Lời nói rõ ràng, mạch lạc, chuẩn xác ; | 5  5  10 |  |
| ***Cộng*** | | ***20*** |  |
| **TỔNG SỐ ĐIỂM** | | **100** |  |

***Nhận xét góp ý*:**

*\* Ưu điểm:*

*\* Nhược điểm:*

**II. Kết quả xếp loại giảng dạy:**

- Loại giỏi: (từ 85 - 100 điểm) ) - Loại Trung bình: (từ 50 - 69 điểm)





- Loại khá: (từ 70 - 84 điểm) - Loại yếu: (dưới 50 điểm)

**III. Kết luận:**

***1. Đủ điều kiện giảng dạy***



Đủ điều kiện giảng dạy phải đạt hai yêu cầu sau:

*- Phải đạt xếp loại giờ giảng từ khá trở lên.*

*- Phần Nội dung kiến thức bài giảng và phương pháp dạy học phải đạt ≥ 70% điểm tối đa.*

***2. Không đủ điều kiện giảng dạy***



**Người đánh giá**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

***Ghi chú:*** *Trường hợp các thành viên chấm chênh lệch nhau từ 10 điểm trở lên (điểm của thành viên chấm cao nhất với điểm của thành viên chấm thấp nhất) thì Chủ tịch Hội đồng tổ chức đối thoại giữa các thành viên tham gia chấm, sau đó Chủ tịch Hội đồng quyết định điểm chính thức và ghi tại phiếu này. Các thành viên tham gia chấm và Chủ tịch Hội đồng cùng ký, ghi rõ họ tên vào phiếu này.*

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  *Mẫu số 10*  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Đắk Lắk, ngày tháng năm 20*

**BIÊN BẢN ĐÁNH GIÁ GIỜ GIẢNG CẤP KHOA**

Hôm nay vào lúc ….. giờ….. ngày….. tháng…..năm 20…

Địa điểm tại …………………………………………………………………………….

Thành phần: Hội đồng đánh giá giờ giảng công nhận giảng dạy theo Quyết định số:………./QĐ-………, ngày…..tháng…..năm 20…… của …………………………… ……………………………………gồm:

1. Lãnh đạo Khoa

2 Thư ký

1. Giảng viên
2. Giảng viên
3. Giảng viên
4. Giảng viên

7. Giảng viên

**Nội dung:** Đánh giá giờ giảng cấp Khoa đối với viên chức giảng dạy:……………….

………………………………………………………………………………………….

Thuộc Bộ môn: …….Khoa:

Học phần đảm nhận:

Số tín chỉ:

***Chương trình:***

1. Chủ tịch Hội đồng thông qua quy trình đánh giá, cho bốc thăm bài giảng.

2. Bốc thăm học phần:……………………………………………………...

* Phiếu bốc thăm số:…….
* Tên bài giảng:

- Số tiết giảng: 01 tiết (50 phút)

3. Ý kiến đóng góp:

4. Kết quả đánh giá:

+ Tổng số phiếu:…….… + Tổng số điểm:……….. + Điểm trung bình:…….….

5. Xếp loại giờ giảng: ………….

6. Kết luận:

***- Đủ điều kiện giảng dạy***

***- Không đủ điều kiện giảng dạy***

Hội đồng kết thúc làm việc vào hồi ….giờ….phút, ngày…tháng ….năm 20

**Thư ký Các thành viên Hội đồng Chủ tịch Hội đồng**

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Đắk Lắk, ngày tháng năm 20*

*Mẫu số 11*

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ GIỜ GIẢNG CẤP KHOA**

Họ và tên viên chức giảng dạy:

Tên học phần: Bộ môn: Khoa:

Tên bài giảng:

Số tiết giảng: 01 (50 phút); thời gian bắt đầu: ………………….

**I. Nội dung đánh giá:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ** | | **Điểm tối đa** | **Điểm chấm** |
| **Phương pháp dạy học** | 1. Sử dụng phương pháp giảng dạy phù hợp với đặc thù môn học và nội dung bài giảng;  2. Giáo án, bài giảng chuẩn bị đầy đủ, khoa học, trình bày đẹp;  3. Phân phối thời gian hợp lý;  4. Sử dụng và kết hợp các phương tiện giảng dạy. | 10  10  5  5 |  |
| ***Cộng*** | | ***30*** |  |
| **Nội dung, kiến thức bài giảng** | 1. Chính xác;  2. Khoa học;  3. Bảo đảm tính hệ thống và đầy đủ nội dung;  4. Vận dụng kiến thức liên hệ thực tế. | 20  10  10  10 |  |
| ***Cộng*** | | ***50*** |  |
| **Tác phong giảng dạy** | 1. Tác phong;  2. Tâm lý đứng lớp;  3. Lời nói rõ ràng, mạch lạc, chuẩn xác ; | 5  5  10 |  |
| ***Cộng*** | | ***20*** |  |
| **TỔNG SỐ ĐIỂM** | | **100** |  |

***Nhận xét góp ý*:**

*\* Ưu điểm:*

*\* Nhược điểm:*

**II. Kết quả xếp loại giảng dạy:**

- Loại giỏi: (từ 85 - 100 điểm) ) - Loại Trung bình: (từ 50 - 69 điểm)





- Loại khá: (từ 70 - 84 điểm) - Loại yếu: (dưới 50 điểm)

**III. Kết luận:**

***1. Đủ điều kiện giảng dạy***



Đủ điều kiện công nhận giảng dạy phải đạt hai yêu cầu sau:

*- Phải đạt xếp loại giờ giảng từ khá trở lên.*

*- Phần Nội dung kiến thức bài giảng và phương pháp dạy học phải đạt ≥ 70% điểm tối đa.*

***2. Không đủ điều kiện giảng dạy***



**Người đánh giá**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

***Ghi chú:*** *Trường hợp các thành viên chấm chênh lệch nhau từ 10 điểm trở lên (điểm của thành viên chấm cao nhất với điểm của thành viên chấm thấp nhất) thì Chủ tịch Hội đồng tổ chức đối thoại giữa các thành viên tham gia chấm, sau đó Chủ tịch Hội đồng quyết định điểm chính thức và ghi tại phiếu này. Các thành viên tham gia chấm và Chủ tịch Hội đồng cùng ký, ghi rõ họ tên vào phiếu này.*

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Mẫu số 12*

*Đắk Lắk, ngày tháng năm 20*

**BIÊN BẢN ĐÁNH GIÁ GIỜ GIẢNG CẤP TRƯỜNG**

Hôm nay vào lúc ….. giờ….. ngày….. tháng…..năm 20…

Địa điểm tại …………………………………………………………………………….

Thành phần: Hội đồng đánh giá giờ giảng công nhận giảng dạy theo Quyết định số:………./QĐ-ĐHTN, ngày…..tháng…..năm 20…… của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên gồm:

1. Chủ tịch Hội đồng

2. Thư ký

3. Thành viên

4. Thành viên

5. Thành viên

6. Thành viên

7. Thành viên

**Nội dung:** Đánh giá giờ giảng cấp Trường đối với viên chức giảng dạy:………………

Thuộc Bộ môn: …….Khoa: ……………………………..

Học phần đảm nhận: …………………………………………

Số tín chỉ:

***Chương trình:***

1. Chủ tịch Hội đồng thông qua quy trình đánh giá, cho bốc thăm bài giảng.

2. Bốc thăm học phần:………………………………………………………………

* Phiếu bốc thăm số:…….
* Tên bài giảng:

- Số tiết giảng: 01 tiết (50 phút)

3. Ý kiến đóng góp:

4. Kết quả đánh giá:

+ Tổng số phiếu:…….… + Tổng số điểm:……….. + Điểm trung bình:…….….

5. Xếp loại giờ giảng: ………….

6. Kết luận:

***- Đủ điều kiện giảng dạy***

***- Không đủ điều kiện giảng dạy***

Hội đồng kết thúc làm việc vào hồi ….giờ….phút, ngày…tháng ….năm 20

**Thư ký Các thành viên Hội đồng Chủ tịch Hội đồng**

*Mẫu số 13*

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Đắk Lắk, ngày tháng năm 20*

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ GIỜ GIẢNG CẤP TRƯỜNG**

Họ và tên viên chức giảng dạy:

Tên học phần: Bộ môn: Khoa:

Tên bài giảng:

Số tiết giảng: 01 (50 phút); thời gian bắt đầu: ………………….

**I. Nội dung đánh giá:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ** | | **Điểm tối đa** | **Điểm chấm** |
| **Phương pháp dạy học** | 1. Sử dụng phương pháp giảng dạy phù hợp với đặc thù môn học và nội dung bài giảng;  2. Giáo án, bài giảng chuẩn bị đầy đủ, khoa học, trình bày đẹp;  3. Phân phối thời gian hợp lý;  4. Sử dụng và kết hợp các phương tiện giảng dạy. | 10  10  5  5 |  |
| ***Cộng*** | | ***30*** |  |
| **Nội dung, kiến thức bài giảng** | 1. Chính xác;  2. Khoa học;  3. Bảo đảm tính hệ thống và đầy đủ nội dung;  4. Vận dụng kiến thức liên hệ thực tế. | 20  10  10  10 |  |
| ***Cộng*** | | ***50*** |  |
| **Tác phong giảng dạy** | 1. Tác phong;  2. Tâm lý đứng lớp;  3. Lời nói rõ ràng, mạch lạc, chuẩn xác ; | 5  5  10 |  |
| ***Cộng*** | | ***20*** |  |
| **TỔNG SỐ ĐIỂM** | | **100** |  |

***Nhận xét góp ý*:**

*\* Ưu điểm:*

*\* Nhược điểm:*

**II. Kết quả xếp loại giảng dạy:**

- Loại giỏi: (từ 85 - 100 điểm) - Loại Trung bình: (từ 50 - 69 điểm)





- Loại khá: (từ 70 - 84 điểm) - Loại yếu: (dưới 50 điểm)

**III. Kết luận:**

***1. Đủ điều kiện giảng dạy***



Đủ điều kiện công nhận giảng dạy phải đạt hai yêu cầu sau:

*- Phải đạt xếp loại giờ giảng từ khá trở lên.*

*- Phần Nội dung kiến thức bài giảng và phương pháp dạy học phải đạt ≥ 70% điểm tối đa.*

***2. Không đủ điều kiện giảng dạy***



**Người đánh giá**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

***Ghi chú:*** *Trường hợp các thành viên chấm chênh lệch nhau từ 10 điểm trở lên (điểm của thành viên chấm cao nhất với điểm của thành viên chấm thấp nhất) thì Chủ tịch Hội đồng tổ chức đối thoại giữa các thành viên tham gia chấm, sau đó Chủ tịch Hội đồng quyết định điểm chính thức và ghi tại phiếu này. Các thành viên tham gia chấm và Chủ tịch Hội đồng cùng ký, ghi rõ họ tên vào phiếu này.*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

*Mẫu số 14*

**TRƯỜNG THPT TH CAO NGUYÊN** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Đắk Lắk, ngày tháng năm 20*

**BIÊN BẢN ĐÁNH GIÁ BÀI DẠY CỦA GIÁO VIÊN**

Hôm nay vào lúc ….. giờ….. ngày….. tháng…..năm 20…

Địa điểm tại …………………………………………………………………………….

Thành phần gồm:

1. Tổ trưởng

2. Thư ký

3. Giáo viên

4. Giáo viên

5. Giáo viên

6. Giáo viên

7. Giáo viên

**Nội dung:** Đánh giá bài dạy của giáo viên:………….................................................

Thuộc Tổ bộ môn: Đơn vị:

Tên môn dạy:

***Chương trình:***

1. Tổ trưởng tổ bộ môn thông qua quy trình đánh giá.

2. - Số tiết giảng: 01 tiết (45 phút)

- Tên bài dạy: ………………………………………..

3. Ý kiến đóng góp:

4. Kết quả đánh giá:

+ Tổng số phiếu:…….… + Tổng số điểm:……….. + Điểm trung bình:…….….

5. Xếp loại bài dạy: ………….

6. Kết luận:

***- Đạt***

***- Không đạt***

Hội đồng kết thúc làm việc vào hồi ….giờ….phút, ngày…tháng ….năm 20

**Thư ký Các thành viên Hội đồng Chủ tịch Hội đồng**

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN  **TRƯỜNG THPT TH CAO NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Mẫu số 15*

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ BÀI DẠY**

*(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)*

Họ và tên giáo viên:................................................................. Tổ:……………………………

Tên bài dạy: ………………………...........................................................................................

Môn học/Hoạt động giáo dục: ………………………………...................................................

Lớp:………..….…......; Tiết:……..; Buổi:…………...Ngày ……………………..….…….....

**I. Nội dung đánh giá:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Tiêu chí** | **Điểm tối đa** | **Điểm đánh giá** |
| **1. Kế hoạch bài dạy** | Mức độ phù hợp của các hoạt động học với mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học được sử dụng. | 1,00 |  |
| Mức độ rõ ràng, chính xác của mục tiêu, nội dung, sản phẩm, cách thức tổ chức thực hiện mỗi hoạt động học của học sinh. | 2,00 |  |
| Mức độ phù hợp của thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng để tổ chức các hoạt động học của học sinh. | 1,00 |  |
| Mức độ phù hợp của phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình tổ chức hoạt động học của học sinh. | 2,00 |  |
| **2. Hoạt động**  **của giáo viên** | Mức độ chính xác, phù hợp, sinh động, hấp dẫn của nội dung, phương pháp và hình thức giao nhiệm vụ học tập cho học sinh. | 2,00 |  |
| Khả năng theo dõi, quan sát, phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh. | 1,00 |  |
| Mức độ phù hợp, hiệu quả của các biện pháp hỗ trợ và khuyến khích học sinh hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập. | 2,00 |  |
| Mức độ chính xác, hiệu quả trong việc tổng hợp, phân tích, đánh giá quá trình và kết quả học tập của học sinh (làm rõ những nội dung/yêu cầu về kiến thức, kĩ năng học sinh cần ghi nhận, thực hiện). | 2,00 |  |
| **3. Hoạt động của**  **học sinh** | Khả năng tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh trong lớp. | 2,00 |  |
| Mức độ tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác của học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập. | 2,00 |  |
| Mức độ tham gia tích cực của học sinh trong trình bày, thảo luận về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. | 2,00 |  |
| Mức độ đúng đắn, chính xác, phù hợp của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. | 1,00 |  |
| **Tổng điểm** | | **20,00** |  |

***Nhận xét góp ý*:**

*\* Ưu điểm:*

*\* Nhược điểm:*

**II. Kết quả xếp loại bài dạy:**



- Loại giỏi: (từ 18 - 20 điểm) - Loại Trung bình: (từ 10 - đến dưới 13,5 điểm)



- Loại khá: (từ 13,5 - dưới 18 điểm) - Không đạt: (dưới 10 điểm)

**III. Kết luận:**

***1. Đạt***



Giảng dạy “Đạt” khi đảm bảo hai yêu cầu sau:

*- Phải đạt xếp loại bài dạy từ khá trở lên.*

*- Phần Kế hoạch bài dạy và Hoạt động của giáo viên phải đạt ≥ 70% điểm tối đa.*

***2. Không đạt***



**Người đánh giá**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

***Ghi chú:***

*- Các tiêu chí được nhận xét, đánh giá theo 3 mức: Đạt mức 1 cho khoảng 50-65% điểm tối đa; Đạt mức 2 cho khoảng 65-80% điểm tối đa; Đạt mức 3 cho khoảng 80-100% điểm tối đa. Cho điểm đánh giá thành phần là bội số của 0,25.*

*- Phiếu đánh giá sẽ bị loại nếu chênh lệch trên 2 điểm so với điểm trung bình chung của Hội đồng.*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

*Mẫu số 16*

**TRƯỜNG THPT TH CAO NGUYÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU DỰ GIỜ, RÚT KINH NGHIỆM CHUYÊN MÔN**

Họ và tên người dạy:

Lớp: Sĩ số: Vắng:

Bài dạy:

Ngày: Buổi: Tiết:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung tiết dạy** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Bài học kinh nghiệm** |
| ...  (Ghi thời điểm tổ chức các hoạt động) | …  (Ghi tên và nội dung chính của các hoạt động trong tiết dạy) | …  (Ghi các PPGD mà GV đã sử dụng: diễn giảng, trực quan, thảo luận nhóm. . .) | …  (Ghi các hoạt động của HS). | …  (Rút ra những bài học kinh nghiệm có thể học tập). |

**Giáo viên hướng dẫn tập sự Giáo viên dạy Giáo viên tập sự**

*Ghi chú*: Các tiêu chí rút kinh nghiệm về nội dung, phương pháp, phương tiện, tổ chức, kết quả tiết dạy…

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **TIÊU CHÍ** | |
| **Nội dung** | 1 | Chính xác, khoa học (đảm bảo tính khoa học của bộ môn và quan điểm, tư tưởng, lập trường chính trị). |
| 2 | Bảo đảm tính hệ thống, đủ nội dung, làm rõ trọng tâm. |
| 3 | Liên hệ với thực tế (nếu có); có tính giáo dục. |
| **Phương pháp** | 4 | Sử dụng phương pháp phù hợp với đặc trưng bộ môn, với nội dung của kiểu bài lên lớp. |
| 5 | Kết hợp tốt các phương pháp trong hoạt động dạy và học. |
| **Phương tiện** | 6 | Sử dụng và kết hợp tốt các phương tiện, thiết bị dạy học phù hợp với nội dung của kiểu bài lên lớp, chú ý ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp. |
| 7 | Trình bày bảng hợp lí, chữ viết, hình vẽ, lời nói rõ ràng, chuẩn mực, giáo án hợp lí. |
| **Tổ chức** | 8 | Thực hiện linh hoạt các bước lên lớp, phân phối thời gian hợp lí ở các phần, các bước. |
| 9 | Tổ chức và điều khiển học sinh học tập tích cực chủ động, phù hợp với nội dung của kiểu bài, với các đối tượng; HS hứng thú học. |
| **Kết quả** | 10 | Đa số học sinh hiểu bài, nắm vững trọng tâm, biết vận dụng kiến thức. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN** |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

#### *Đắk Lắk, ngày tháng năm 202*

*Mẫu số 17*

**GIẤY MỜI**

Kính gửi: ……………………………………………..

………………………………………………..………………………

Thực hiện Quyết định số:………../QĐ-ĐHTN ngày …. tháng ….năm 20….. của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên về việc thành lập Hội đồng đánh giá giờ giảng cấp Trường đối với viên chức giảng dạy: ………………………….

…………………………………………………………………….………………..………………………………..

- Học phần giảng dạy: ……………………………….…………………………………………….

- Số tín chỉ (LT/TH) ……………………………….……………………………………………......

- Thuộc Bộ môn: ……………………………….………………………………………………..…...

- Khoa: …………………………………………………………………..……...………………………..

Trân trọng kính mời: ………………………………..………………………………………………

Vào lúc: ……. giờ …… phút, ngày ……. tháng ……. năm 20….

Đến tại: ………………………………………………………………………………………………….

Để Hội đồng làm việc.

Trân trọng kính mời!

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

*Mẫu số 18*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **DANH SÁCH VIÊN CHỨC NHẬN TIỀN BỒI DƯỠNG** | | | | | | |
| **ĐÁNH GIÁ GIỜ GIẢNG CẤP TRƯỜNG** | | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |
| ***Stt*** | ***Họ và tên ứng viên*** | ***Đơn vị*** | ***Học phần giảng dạy*** | | | |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| **Stt** | **Họ và tên cán bộ hội đồng** | **Đơn vị** | **Số lượng hội đồng** | **Số tiền** | **Ký nhận** |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |  |
| 7 |  |  |  |  |  |
| 8 |  |  |  |  |  |
| 9 |  |  |  |  |  |
| 10 |  |  |  |  |  |
| **Tổng cộng:** | | |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  | *Đắk Lắk, ngày tháng năm 20* | | | | |
|  | **Chủ tịch Hội đồng** |  |  | **Người chi tiền** | |
|  |  |  |  |  |  |

*Mẫu số 19*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN** |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

#### Số: /TTr-tên đơn vị trình *Đắk Lắk, ngày tháng năm 20*

**TỜ TRÌNH**

**V/v hết thời gian tập sự của viên chức**

Kính gửi:

- **Hiệu trưởng**

- **Phòng Tổ chức cán bộ**

**1. Báo cáo quá trình tập sự của viên chức**

**2. Đề xuất (đồng ý hoặc không đồng ý bổ nhiệm CDNN đối với viên chức tập sự)**

**PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**

**LÃNH ĐẠO TRƯỜNG**

**Phụ lục 2**

**Tiêu chuẩn về chứng chỉ để bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức tập sự sau khi hết thời gian tập sự**

1. Bổ nhiệm vào CDNN Trợ giảng (hạng III) - Mã số: V.07.01.23

- Chứng chỉ phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe (đối với viên chức giảng dạy lâm sàng).

2. Bổ nhiệm vào CDNN Giảng viên (hạng III) - Mã số: V.07.01.03

- Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên đại học;

- Chứng chỉ phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe (chỉ áp dụng đối với viên chức giảng dạy khối ngành sức khỏe).

3. Bổ nhiệm vào CDNN Kỹ thuật y hạng IV - Mã số: V.08.07.19, Kỹ thuật y hạng III - Mã số: V.08.07.18

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng nhóm ngành Kỹ thuật y học trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp đại học nhóm ngành Kỹ thuật y học, đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng, đại học ngành hoá học, sinh học, dược học, công nghệ sinh học trở lên;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y hoặc có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh hoặc giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

4. Bổ nhiệm vào CDNN Kỹ thuật viên (hạng IV) - Mã số: V.05.02.08, Kỹ sư (hạng III) - Mã số: V.05.02.07

- Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh công nghệ.

5. Bổ nhiệm vào ngạch Chuyên viên - Mã số: 01.003

- Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên.

6. Bổ nhiệm vào CDNN Giáo viên trung học phổ thông hạng III - Mã số V.07.05.15

- Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp giáo viên THPT.

- Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học phổ thông đối với viên chức có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy nhưng không phải đại học sư phạm.